

CHÂU MINH KIẾN

"Nếu phải chết, chúng tôi phải chết can trường tại trận tuyến đối diện với kẻ thù. Nếu cần, sự hy sinh của tôi sẽ mang lại hòa bình cho quê hương chúng ta." (Châu Minh Kiến)

Bài viết của Cựu Đại-tá Richard W. Hobbs - Chuyển ngữ: Trần Văn Thế

Lời giải thích: Bài viết này được in trong tạp chí Mỹ, VIETNAM, số tháng 6 năm 1997. Bài này cũng đã được đăng trên Đa Hiệu số 48. Nhưng thấy Đặc San Khóa 19, muốn ghi lại những buồn vui của Khóa, nên đóng góp để ghi công của một người bạn cùng khóa.

Chiến dịch Đồng Tiến được khởi sự từ tháng 7 năm 1969 tại lãnh thổ Quân Đoàn III, trong chương trình Việt Nam hóa chiến tranh. Trong chiến dịch này, các đơn vị quân đội Việt Nam Cộng Hòa và Hoa Kỳ đã hành quân chung với nhau, để hy vọng các đơn vị quân đội Việt Nam tạo được khả năng chiến đấu hữu hiệu hơn, theo chủ ý của chính phủ Hoa Kỳ.

Một trong những đơn vị thiện chiến nhất của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa là Tiểu-đoàn 1 thuộc Trung-đoàn 8, Sư-đoàn 5 Bộ Binh, đã phối hợp hành quân chặt chẽ với Tiểu-đoàn 2 của Sư-đoàn 1 Hoa Kỳ tại Căn Cứ Yểm Trợ Hòa Lực Mahone, phía nam đồn điền cao su Michelin, thuộc quận Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Người chỉ huy Tiểu-đoàn 1 Việt Nam này là Thiếu-tá Châu Minh Kiến. Riêng tôi (Cựu Đại-tá Hobbs) thì nhận lãnh nhiệm vụ chỉ huy Tiểu-đoàn 2 bộ binh Hoa Kỳ này từ ngày 3 tháng 9 năm 1969. Ngay từ những ngày đầu, tôi đã có cảm nghĩ rất tốt là được hành quân chung với một tiểu-đoàn thiện chiến Việt Nam, mà người chỉ huy lại là Thiếu-tá Châu Minh Kiến, một chiến sĩ có thân hình nhỏ bé người Việt Nam.

Như mọi người đều biết, trong gian đoạn đó của chiến tranh Việt Nam, thái độ chung của Hoa Kỳ đều nghĩ xấu về Việt Nam, cái gì thuộc về Việt Nam đều xấu cả, mọi người Việt Nam đều tham nhũng, hối lộ và hèn nhát. Châu Minh Kiến, đặc biệt không nằm trong những phạm trù đó, vì chính Thiếu-tá Kiến đã được mọi người, kể cả Mỹ và Việt Nam mệnh danh ông là một John Wayne Việt Nam, mặc dù Kiến chỉ cao 5 feet 4 inches; Kiến đã bị thương đến 8 lần và đã được 22 lần được tuyên dương công trạng với đầy đủ các loại huy chương, đặc biệt 3 lần được huy chương Hoa Kỳ, trong đó có một huy chương với Sao Bạc, và hai Sao Đồng.

Ở tuổi 28, Châu Minh Kiến là một trong những Thiếu-tá trẻ tuổi của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Kiến sinh trưởng trong một gia đình giàu có tại tỉnh Châu Đốc, một tỉnh thuộc Hậu Giang, gần biên giới Cao Miên. Kiến đã học bậc tiểu học tại tỉnh nhà và sau đó lên Sài Gòn học xong trung học, rồi học hết hai năm đại học.

Năm 1962, với sự gia tăng và đe dọa của Việt Cộng tại Việt Nam, Kiến đã rời trường đại học để gia nhập Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam tại Đà Lạt, tốt nghiệp trường Võ Bị tháng 11 năm 1964 với cấp bậc Thiếu-úy và chức vụ đầu tiên là Đại Đội Trưởng thuộc Trung-đoàn 8 bộ binh. Sau đó, Kiến đã được thăng chức một cách mau lẹ vì những chiến công và sự can đảm. Kiến là một người dễ thương và dễ cộng tác trong mọi công việc.

Qua chiến-dịch Đồng Tiến, tôi đã có dịp gặp gỡ và biết Châu Minh Kiến. Hai tiểu-đoàn Việt Mỹ chúng tôi đóng tại cùng một vùng hành quân và chúng tôi đã đóng quân chung với nhau, không phân biệt Việt, Mỹ. Đây là một điều trái với quy luật phối hợp hành quân của các đơn vị Mỹ tại Việt Nam. Nhưng với đơn vị của Kiến, chúng tôi đã làm việc chung, hành quân chung, không đơn vị nào đặt dưới quyền chỉ huy của đơn vị nào. Tại Căn Cứ Hỏa Lực, chúng tôi xử dụng chung một lều làm Trung Tâm Hành Quân và mỗi đơn vị Việt Mỹ tự trách nhiệm một nửa chu vi đóng quân của căn cứ.

Cách đóng quân chung này, nhiều khi tạo ra nhiều chuyện điên đầu, lo sợ, vì hàng đêm tôi và Kiến đều đi kiểm soát đơn vị. Tôi luôn luôn giữ khoảng cách là tôi không tỏ ra chỉ huy cả hai đơn vị Việt Mỹ. Trước đây, tôi đã từng là cố-vấn cho một tiểu-đoàn Nhảy Dù vào năm 1964, nên tôi hiểu được những suy nghĩ của các cấp chỉ huy Việt Nam về sự liên hệ giữa họ với sĩ quan Mỹ. Vị Tiểu-đoàn trưởng Dù năm 1964 đã nói với tôi một lần rằng: "Nếu tôi thi hành theo những lời cố vấn của ông (Mỹ) hơn 50 phần trăm, thì tôi đã biến ông trở thành Tiểu-đoàn trưởng Tiểu-đoàn của tôi rồi." Chính vì thế mà tôi cố gắng tìm cách đưa ra những đề nghị hơn là cố vấn họ. Cái "tôi" phải được dẹp bỏ. Lý tưởng nhất là làm sao cho cấp chỉ huy Việt Nam thâu nhận những điều cố vấn Mỹ đề nghị, để họ thực hiện như là chính ý kiến của họ vậy.

Tôi làm kế hoạch hành quân Scarf để kiểm soát vùng đóng quân, theo các trục lộ trong vùng hành quân dọc theo sông Saigon. Với một hải đoàn khoảng 25 giang thuyền, được cung cấp bởi lực lượng Hải-quân. Đơn vị chúng tôi tổ chức phục kích hàng đêm dọc theo bờ sông Saigon để ngăn chặn Việt Cộng xử dụng đường thủy để tiếp tế. Khi tôi thuyết trình kế hoạch này với Châu Minh Kiến, ông ta lập tức muốn hành quân chung với chúng tôi. Và cuộc hành quân Scarf đã trở thành cuộc hành quân phối hợp Việt Mỹ. Những phần khởi như trên là chuyện thường xuyên xảy ra trong các đơn vị Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, bất cứ lần nào tôi đề nghị, họ cũng tình nguyện tham dự ngay.

Châu Minh Kiến và tôi thường bay trên chiếc trực thăng Bell UH-1 "Huey" để lập kế hoạch hành quân. Nằm xấp trên sàn trực thăng nhìn xuống những vùng sắp hành quân, chúng tôi bàn về những chỗ nào chúng tôi sẽ tiến quân và cánh quân nào sẽ đi theo lộ trình nào.

Chúng tôi dự tính một cuộc hành quân trực thăng vận với một đại-đội Việt Nam và một đại-đội Hoa Kỳ, cùng nhảy xuống một lần, và dự định định xử dụng chiến xa M-113 để càn quét.

Một buổi thuyết trình hành quân cho các sĩ quan Việt Mỹ thuộc hai tiểu-đoàn. Thường thì trong căn cứ lúc nào cũng có một đại-đội Mỹ, một đại-đội Việt để làm lực lượng trừ bị, trong khi các

đại-đội khác thì đóng quân hoặc hành quân bên ngoài căn cứ. Những chi tiết được trình bày rất rõ ràng về điểm tập trung, giờ trực thăng bốc quân, hoặc giờ M-113 khởi hành.

Nhiều lần, cuộc hành quân vừa bắt đầu, tôi phải về Trung-đoàn có việc, tôi thường nói với Châu Minh Kiến chỉ huy cả hai đơn vị Việt Mỹ. Quả thực, đây là một kinh nghiệm mới mẻ cho một sĩ quan Việt Nam chỉ huy một đơn vị Hoa Kỳ. Các sĩ quan Mỹ của tôi đều hiểu rõ những gì tôi dự định và những gì tôi làm. Kiến cũng vậy, đã tạo được rất nhiều sự kính nể đối với các sĩ quan Mỹ. Do đó, không có một trở ngại nào đã xảy ra.

Tôi rất gần gũi với các anh em quân nhân thuộc Trung-đội Thám-báo của tiểu-đoàn, do đó nhiều khi họ bực mình khi tôi và sĩ quan Ban 3 đi bộ đến thăm các vị trí đóng quân hoặc đang hành quân. Tại Việt Nam, các vị Tiểu-đoàn trưởng Mỹ thường sử dụng trực thăng để điều khiển hành quân, riêng tôi, tôi thích có những cảm thức thật sự về tình hình hành quân, nên Trung-đội Thám-báo thuộc Tiểu-đoàn của tôi lúc nào cũng sẵn sàng một nhóm quân nhân nhỏ để bảo vệ tôi, khi tôi bắt thường đến thăm đơn vị. Họ nói là để bảo vệ "Ông già". Tôi nhớ rất rõ, nhiều lần một vài quân nhân thuộc Trung-đội Thám-báo tiểu-đoàn đến hỏi tôi là họ muốn đi hành quân chung với Trung-đội Quân-báo Việt Nam. Tôi rất mến phục vị sĩ quan Trung-đội trưởng Trung-đội Quân-báo Việt Nam, vì tôi biết ông là một sĩ quan rất giỏi, ngay cả các quân nhân của tôi cũng nhận biết như vậy, nên họ mới xin đi hành quân chung như thế. Tôi cũng hay nhấn mạnh với các quân nhân của tôi rằng tất cả các quân nhân trong Trung-đội Quân-báo Việt Nam đều giỏi như sĩ quan Trung-đội trưởng của họ, với nhiều kinh nghiệm chiến đấu.

Cuộc hành quân Scarf và những cuộc hành quân khác mà chúng tôi phối hợp làm việc chung, đều mang lại kết quả rất tốt đẹp. Việt Cộng bắt đầu rút khỏi vùng đóng quân của chúng tôi. Chúng tôi đã tung ra nhiều hơn những toán phục kích nhỏ để lũng địch, và những lần như vậy, đa số đều có kết quả tốt.

Nhưng! Tai họa đã đến vào ngày 14 tháng 9 năm 1969. Vào lúc 1 giờ sáng, máy truyền tin báo về Trung Tâm Hành Quân từ một đại-đội Việt Nam cho biết rằng một trong những tiền đồn của đại-đội này bị tấn công. Thiếu-tá Châu Minh Kiến, như thường lệ, đã đi tiếp cứu đơn vị chạm địch.

Kiến và một đơn vị nhỏ đi theo ông trong đêm tối, cố tới bộ chỉ huy đại đội, chỉ cách khoảng 3 cây số. Trên lộ trình, Kiến bị Việt Cộng chặn đánh và bị thương. Những quân nhân đi cùng với ông, kéo ông ra khỏi vùng hỏa lực và gọi trực thăng tản thương. Trực thăng tản thương đã

tới tức thì, và chính tôi hướng dẫn trực thăng này đến vùng chạm địch. Tuy nhiên, trực thăng vừa đáp xuống mặt đường, ngay giữa Ấp Cổ Trác thì hai trái B40 của Việt Cộng đã phóng trúng trực thăng. Một trái làm tử thương Thiếu-tá Châu Minh Kiến, hai quân nhân khác và người lính cận vệ của ông. Trái thứ hai làm tử thương hai quân nhân Mỹ thuộc nhóm tiền sát viên pháo binh. Phi công trực thăng bị thương và chiếc trực thăng bị hư hại nặng nề. Chúng tôi liền hỏa tốc gọi một chiếc trực thăng tản thương khác, nhưng chiếc này cũng bị trúng đạn Việt Cộng. Suốt đêm đó, chúng tôi đã dùng những lực lượng tiếp viện khác để di tản những người chết và bị thương, đồng

thời bảo về chiếc trực thăng bị trúng đạn. Đêm đó, Việt Nam đã mất một anh hùng; và tôi đã mất một người bạn chí thiết!

Ngày hôm sau, tôi tự động đổi tên Căn Cứ Yểm Trợ Hỏa Lực Mahone thành Căn Cứ Hỏa Lực Châu Minh Kiến (nên nhắc lại là Mahone là tên một người lính công binh Mỹ đã bị tử thương trong nhiệm vụ gỡ mìn dọc theo trục lộ thuộc quận Dầu Tiếng). Đây là một căn cứ Hoa Kỳ đầu tiên tại Việt Nam mang tên người Việt Nam. Tin này đến tai cơ quan MACV, và tôi được lệnh không được phép đổi tên căn cứ Mahone, vì làm như vậy MACV phải đổi hết cả bản đồ. Nhưng câu trả lời của tôi là: "Rất tiếc! Đã quá trễ!" Một vài tuần lễ sau đó, khi Tướng Creighton W. Abrams, Tư-lệnh Lực Lượng Mỹ tại Việt Nam đến thăm căn cứ Châu Minh Kiến, ông đã gọi tôi là đồ "chó đẻ", đã tạo cho ông nhiều trở ngại, nhứt đầu. Tôi hỏi lại rằng những lời ông nói hàm ý gì, và ông Tướng đã trả lời rằng, việc đổi tên này đã lên tới văn phòng ông, nhiều người chất vấn ông về việc này, nhưng ông Tướng đã trả lời rằng: "Việc đổi tên căn cứ là việc của người chỉ huy đơn vị trực tiếp tại căn cứ."

Một trong những vị Trung-úy thuộc quyền chỉ huy của Kiến là Nguyễn Tiến Hạnh đã viết về Kiến như sau:

"Thiếu-tá Châu Minh Kiến đã ứng dụng khả năng chỉ huy và chiến thuật của ông là luôn luôn phải ở thế chủ động. Ông luôn lo lắng cho thuộc cấp và gia đình của họ. Quan trọng hơn nữa, Thiếu-tá Kiến mang trong người bầu nhiệt huyết yêu nước và hãnh diện về quê hương của ông. Ước vọng của ông là làm sao loại trừ được Cộng Sản xâm lược. Ông đã nguyện rằng, ngày nào Cộng Sản còn thì ngày đó, ông chưa thể yên nghỉ được."

"Thực như vậy, Thiếu-tá Kiến đã chứng minh được lòng yêu nước bằng cách bỏ đời sống sinh viên đại học để ra nhập Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, mà chỉ thông báo cho gia đình biết khi đã nhập trường Võ Bị rồi. Ông đã chọn binh nghiệp thay cho đời sống dân sự. Từ đó đến ngày Chủ-nhật trước khi ông tử trận, đã trải qua 6 năm, ông không hề về thăm gia đình. Và cũng chính trưa Chủ-nhật đó, chính Đại-tá Lê Nguyên Vỹ, Trung-đoàn trưởng Trung-đoàn 8 bộ binh đã trực tiếp ra lệnh cho Thiếu-tá Kiến trở về Bộ Chỉ Huy Trung-đoàn tại Bến Cát để dành cho ông một sự ngạc nhiên, là đoàn tụ với song thân của ông."

Trung-úy Hạnh nhớ lại từng chữ, từng lời mà Thiếu-tá Kiến đã nói trong đêm 12 tháng 9, hai ngày trước khi ông tử trận rằng: "Tôi rất ghét mấy đứa thanh niên chán đời, hoang đường hiện tại, nên tôi phải làm hết sức mình để vượt trội bọn đó, theo gót cha anh và tiền nhân. Nhiều lần cha mẹ tôi xin cho tôi về làm việc tại nơi an toàn hơn tại Saigon, như Bộ Tổng Tham Mưu, nhưng tôi đã khước từ. Tôi đã hy sinh cả cuộc đời cho quân đội, để được trực tiếp chiến đấu chống lại Việt Cộng. Tôi và thuộc cấp của tôi đã hứa với nhau rằng: Chúng tôi phải chết can trường tại trận tuyến đối diện với kẻ thù. Nếu cần, sự hy sinh của tôi sẽ mang lại hòa bình cho quê hương chúng ta."

Châu Minh Kiến đã được truy thăng Cố Trung-tá.

Thời gian trôi qua, và ngày nay một mô thức hòa bình mới đã đến với Việt Nam. Cộng Sản cuối cùng đã thắng trận, nhưng họ đã mất đi nền hòa bình. Saigon đã đổi tên là Hồ Chí Minh, nhưng miền Nam Việt Nam vẫn giữ được những nét khác biệt với miền Bắc. Miền Nam Việt Nam sẽ lãnh đạo một nước Việt Nam mới.

Tất cả các quốc gia đang phát triển trên thế giới đều cần những người lãnh đạo như Châu Minh Kiến, để tự xây dựng quốc gia của họ. Thảm trạng cho Việt Nam, cả Bắc lẫn Nam, là họ đã mất đi quá nhiều những người lãnh đạo đầy năng lực trong cuộc chiến triền miên. Hy vọng rằng thế hệ thứ hai của Việt Nam sẽ không bao giờ quên được những người như Châu Minh Kiến và hàng ngàn những chiến sĩ anh hùng khác như Kiến, đã hy sinh mạng sống của họ cho quê hương. Lời nói của Kiến đã trở thành bất diệt!